

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 02 trang)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

QUÊ MÌNH

Nguyễn Thế Kỷ

*Đưa con về thăm quê
Cha gặt lại mình ngày thơ dại
Mấy dãy ao làng sen còn thơm mãi
Hoa gạo rơi xao xác sân đình.*

*Bến bờ nào ông bà dắt con sang
Dòng đục dòng trong, câu thương câu giận
Thương cụ đồ xưa bút nghiên lận đận
Đỗ trạng rồi còn lội ruộng vinh quy.*

*Bến bờ nào cũng dội sông Dinh
Xa ngái (*) nào cũng mơ về núi Gấm (*)
Hạt giống đồng chiêm gieo vào tâm khảm
Vẫn xanh tươi góc bể chân trời.*

*Đất quê mình nâng bước cha đi
Để có con hôm nay trở lại
Như sông suối về nơi biển ấy
Lại góp mưa xanh mát mạch nguồn.*

*Quê mình là vậy đó con ơi
Bát cơm con ăn, ân tình con gặt
Mùi chua của bùn, vị nồng của đất
Vời cha, hơn cả bạc vàng.*

(Nguồn: *Thơ Yên Thành*, NXB Hội nhà văn, năm 2015, tr 367, 369)

Chú thích:

* Nguyễn Thế Kỷ (sinh ngày 25 tháng 8 năm 1960) là PGS,TS, Nhà văn, Nhà báo quê huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

* *Sông Dinh, núi Gấm*: hai địa danh nổi tiếng ở huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

* *Xa ngái (từ địa phương)* : rất xa

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định thể thơ và chủ thể trữ tình của văn bản trên.

Câu 2. Tìm những hình ảnh về quê hương trong ba khổ thơ đầu.

Câu 3. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê trong khổ thơ sau:

*Quê mình là vậy đó con ơi
Bát cơm con ăn, ân tình con gặp
Mùi chua của bùn, vị nồng của đất
Vời cha, hơn cả bạc vàng.*

Câu 4. Em hiểu như thế nào về hai câu thơ sau:

*Bến bờ nào cũng đội sóng sông Dinh
Xa gái nào cũng mơ về núi Gám*

Câu 5. Nêu cảm hứng chủ đạo của văn bản trên.

Câu 6. Qua văn bản, anh/chị rút ra được thông điệp nào có ý nghĩa đối với bản thân?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Có ý kiến cho rằng: "*Áp lực có thể nhấn chìm những kẻ yếu đuối, nhưng lại là bàn đạp cho những người có bản lĩnh tỏa sáng.*"

Từ việc liên hệ với chiến thắng 3-2 của đội tuyển Việt Nam trước Thái Lan trong trận đấu chung kết bóng đá Sea games 33, anh chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) bàn về vai trò của bản lĩnh trong cuộc sống.

...HẾT...

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:.....

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I MÔN NGỮ VĂN 10
NĂM HỌC 2025 – 2026

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	- Thể thơ: tự do. - Chủ thể trữ tình: xuất hiện trực tiếp qua đại từ nhân xưng “cha”, “mình”. Hướng dẫn chấm: HS trả lời đúng thể thơ: 0,5 điểm HS trả lời đúng chủ thể trữ tình: 0,5 điểm HS trả lời sai: 0,0 điểm	1,0
	2	- Hình ảnh về quê hương: <i>Ao làng sen, hoa gạo rơi, sân đình, sông Dinh, núi Gám, mùi chua của bùn, vị nồng của đất, ...</i> Hướng dẫn chấm: HS trả lời như đáp án hoặc tìm được 4 hình ảnh trở lên: 1,0 điểm Mỗi hình ảnh 0,25 điểm HS trả lời sai: 0,0 điểm	1,0
	3	- Biện pháp tu từ liệt kê: <i>Bát cơm con ăn, ân tình con gặp, mùi chua của bùn, vị nồng của đất.</i> - Tác dụng: + Diễn tả đầy đủ, cụ thể các khía cạnh của sự vật, tạo nhạc điệu cho lời thơ, làm tăng tính biểu cảm. + Làm rõ những khó khăn, vất vả của mảnh đất quê hương, đồng thời nhấn mạnh ân tình nồng ấm của con người quê hương. Qua đó thể hiện tình yêu, lòng biết ơn sâu sắc của người cha với quê hương. Hướng dẫn chấm: HS trả lời như đáp án: 1,0 điểm	1,0

	HS trả lời được tên BPTT và dẫn chứng: 0,5 điểm HS trả lời về tác dụng nghệ thuật: 0,25 điểm HS trả lời về tác dụng nội dung: 0,25 điểm HS trả lời sai BPTT: 0,0 điểm HS gọi tên BPTT nhưng không chỉ biểu hiện văn chắm tác dụng.	
4	- Hai câu thơ có ý nghĩa: + Dù là bến bờ nào, sóng sông Dinh vẫn dọi về, như tình cảm sâu đậm với quê hương. Dù đi đâu xa xôi, con người vẫn luôn nhớ về núi Gám, biểu tượng của nguồn cội. + Tác giả mượn hình ảnh sông Dinh, núi Gám để nói lên tình yêu quê hương bền chặt. Qua đó, gửi gắm thông điệp dù đi xa nhưng con người luôn hướng về cội nguồn, nơi nuôi dưỡng tâm hồn. Hướng dẫn chắm: HS trả lời chính xác như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,0 điểm HS trả lời đúng mỗi ý 0,5 điểm HS trả lời sai: 0,0 điểm	1,0
5	Cảm hứng chủ đạo: Ngợi ca vẻ đẹp bình dị, thân thuộc của quê hương và lòng biết ơn sâu sắc đối với những giá trị văn hóa, tình người đã nuôi dưỡng tâm hồn mỗi cá nhân từ thuở thiếu thời. Hướng dẫn chắm: HS trả lời chính xác như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,0 điểm HS trả lời sai: 0,0 điểm	1,0
6	HS có thể rút ra bất kỳ thông điệp nào miễn sao hợp lý. Gợi ý: + Quê hương là nơi nuôi dưỡng tâm hồn và hình thành nhân cách của mỗi con người. + Quê hương không chỉ là nơi chôn rau cắt rốn, mà	1,0

		còn là nơi chứa đựng những giá trị văn hóa, truyền thống sâu sắc. + Mỗi người cần biết trân trọng và gìn giữ quê hương, nguồn cội của mình, không quên những ký ức và giá trị tốt đẹp mà quê hương mang lại. Hướng dẫn chấm: HS gọi tên được một trong các thông điệp: 1,0 điểm HS trả lời sai thông điệp: 0,0 điểm	
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận xã hội</i> Đảm bảo yêu cầu về bố cục	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: vai trò của bản lĩnh trong cuộc sống</i>	0,25
		<i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ yêu cầu của bài viết:</i> <i>* Mở bài:</i> - Giới thiệu vấn đề cần nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề. <i>* Thân bài:</i> - Triển khai vấn đề nghị luận: + Giải thích vấn đề: Bản lĩnh là khả năng đương đầu với khó khăn, giải quyết mọi vấn đề của cuộc sống một cách bình tĩnh, thông minh và tỉnh táo. Bên cạnh đó, bản lĩnh còn là lòng dũng cảm, kiên trì, dám nghĩ dám làm dám chịu trách nhiệm. -> Bản lĩnh là một đức tính vô cùng tốt đẹp mà con người ai cũng cần rèn luyện cho bản thân. Bản lĩnh sẽ là động lực, là hành trang giúp con người tồn tại trong cuộc sống đầy biến động. + Thể hiện quan điểm của người viết về vấn đề, có thể theo một số gợi ý sau: Bản lĩnh không phải là không biết sợ, mà là đối mặt với nỗi sợ và vượt qua nó. Từ	0,25 0,5

		đó, tạo ra sự khác biệt to lớn giữa người thành công và người thất bại. Đối với cá nhân xác định được vị trí trong xã hội, tạo sức mạnh vượt qua thách thức và thành công. Đối với xã hội mang lại những giá trị tích cực, đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội,... + Bàn luận, mặt trái. *Kết bài: Khẳng định lại quan điểm của người viết và đưa ra những đề xuất, giải pháp phù hợp. <i>Lưu ý: HS có thể bày tỏ quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i>	1,5
			0,5
			0,25
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
		<i>e. Sáng tạo:</i> bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,25
Tổng điểm			10.0